

Số: 32/BC-THHhoa

Hải Hòa, ngày 06 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Triển khai thực hiện và tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 - 2025

Thực hiện kế hoạch 147/KH-PGDĐT của Phòng GDĐT Hải Hậu ngày 25 tháng 03 năm 2024 về Triển khai thực hiện và đánh giá mức độ chuyển đổi số trong giáo dục năm học 2024-2025. Trường Tiểu học Hải Hòa trân trọng báo cáo như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Khái quát chung tình hình triển khai UĐ CNTT và chuyển đổi số:

Trường Tiểu học Hải Hòa có tổng số 33 CBQLGVNV trong đó có 02 đồng chí CBQL, 28 giáo viên và 3 nhân viên (4 đồng chí GV và 1 đồng chí NV hợp đồng). Trường có 20 lớp với 766 học sinh đạt tỉ lệ 38,3 HS/lớp.

Nhà trường luôn giữ vững và duy trì các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ II, trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”, Kiểm định chất lượng Giáo dục cấp độ 3 đã được công nhận lại vào tháng 12/2021; Thư viện nhà trường được công nhận Thư viện Tiên tiến vào tháng 6/2019, công nhận lại vào tháng 12/2021.

Cơ sở vật chất nhà trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, tất cả các lớp học, các phòng chức năng đều được trang bị Tivi thông minh kết nối Internet cùng với các trang thiết bị tương đối đầy đủ tạo điều kiện cho học sinh học tập và phát triển toàn diện.

Nhà trường đã triển khai các phần mềm và ứng dụng giáo dục phù hợp với nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh như các ứng dụng dạy học trực tuyến, phần mềm quản lý học sinh, các ứng dụng hỗ trợ giảng dạy cho giáo viên.

2. Các thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Phòng GDĐT và các cấp nhà trường được tham gia tập huấn bồi dưỡng về CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục.

Nhà trường có các đồng chí có năng lực về công nghệ thông tin (Đồng chí Phó Hiệu trưởng; GV Tin học và một số GV trẻ) biết sử dụng thành thạo máy vi tính; biết khắc phục một số lỗi kỹ thuật đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên luôn có ý thức học hỏi công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục.

Các thiết bị CNTT phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy, phục vụ các hoạt động trong chuyển đổi số (mạng Internet, máy tính, máy in, photocopy, scan, phần mềm, bút ký, ...) được nhà trường quan tâm hàng đầu, ngày càng được cải thiện về số lượng cũng như chất lượng.

b. Khó khăn:

- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa thật sự phối hợp với nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chuyển đổi số.

- Một vài giáo viên cao tuổi còn hạn chế về CNTT nên việc truy cập, khai thác thông tin, sử dụng các phần mềm đôi lúc còn lúng túng.

II. Kết quả đã đạt được:

1. Công tác triển khai các văn bản và công tác tuyên truyền:

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp tới CBQL, GV, NV, PH của nhà trường: Quyết định số 1282/QĐ- BGDDT ngày 10/5/2022 Ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022- 2025; Kế hoạch số 1553/KH-SGDĐT ngày 06/9/2023 của Sở GDĐT Nam Định về Kế hoạch triển khai thực hiện và đánh giá mức độ chuyển đổi số (CĐS) trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ CĐS của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên được ban hành theo quyết định số 4725/QĐ- BGDDT ngày 30/12/2022); Kế hoạch số 147/KH-PGDĐT ngày 25 tháng 3 năm 2024; Kế hoạch số 125/KH-THHHOA ngày 24/9/2024 của trường Tiểu học Hải Hòa về Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong đơn vị trường.

- Tuyên truyền Ngày Chuyển đổi số Quốc gia (10/10) cho CBQL, GV, NV trong nhà trường.

2. Trang thiết bị ứng dụng CNTT, chuyển đổi số:

a, Số máy tính, máy in phục vụ công tác phục vụ công tác quản lý, hành chính:

- Máy tính cây: 29 cái; Máy xách tay: 6 cái;

- Màn hình Tivi thông minh: 26 chiếc

- Máy in: 3 cái; Máy Scan: 1 cái; Máy Photocopy: 1 cái
- Hệ thống Internet: 02 đường mạng của nhà mạng Viettel và 01 đường truyền của nhà mạng Vinaphon.

b, Các thiết bị phục vụ công tác dạy và học các khối lớp:

3. Tình hình nhân sự CNTT, chuyển đổi số:

a, Thông tin tổ phụ trách CNTT, chuyển đổi số: Nhà trường đã thành lập tổ CNTT, chuyển đổi số gồm 13 đồng chí:

1. Bà: Phạm Thị Yên	- Hiệu trưởng	- Tổ trưởng
2. Ông: Phan Thanh Quang	- Phó hiệu trưởng	- Tổ phó
3. Bà: Hoàng Thị Thùy	- Nhân viên Thư viện, thiết bị	- Ủy viên
4. Bà: Vũ Thị Nguyệt	- Tổ trưởng Tổ 1	- Ủy viên
5. Bà: Nguyễn Thị Hiền	- Tổ trưởng Tổ 2+3	- Ủy viên
6. Ông: Nguyễn Xuân Du	- Tổ trưởng Tổ 4+5	- Ủy viên
7. Bà: Phạm Thị Nhẫn	- Tổ phó Tổ 1	- Ủy viên
8. Bà: Nguyễn Thị Hằng	- Tổ phó Tổ 2+3	- Ủy viên
9. Bà: Trần Thị Tâm Đan	- Tổ phó Tổ 4+5	- Ủy viên
10. Bà: Nguyễn Thị Thảo	- GV Tin học	- Ủy viên
11. Ông: Nguyễn Văn Cường	- Tổng phụ trách Đội	- Ủy viên
12. Bà: Nguyễn Thị Nhâm	- Phụ trách Kế toán	- Ủy viên
13. Bà: Lại Thị Hà	- Nhân viên Y tế	- Ủy viên

b, Công tác bồi dưỡng dưỡng kỹ năng ứng dụng, sử dụng các thiết bị CNTT và chuyển đổi số cho CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường:

- Nhà trường cử CBQL, GV tham dự đầy đủ các lớp tập huấn về CDS và CNTT do các cấp tổ chức.

- Tự bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ về sử dụng thiết bị CNTT, các ứng dụng phần mềm: quay màn hình, tạo video, OLM, dạy học trên truyền hình, thiết bị dạy học số, bài giảng Elearning, khai thác học liệu điện tử, thiết kế các Slide và trình chiếu Powerpoint,..

- Tạo điều kiện để CBQLGVNV tham gia các nhóm để giao lưu trao đổi kinh nghiệm CDS.

4. Kết quả ứng dụng CNTT, CDS trong công tác quản lý và dạy – học:

4.1. Trong công tác quản lý:

- Nhà trường đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung:

+ Sử dụng các phần mềm trong quản lý: phần mềm phổ cập, dạy học, kế toán, CSDL ngành, sổ liên lạc điện tử, kiểm tra đánh giá học sinh, học bạ điện tử, hồ sơ chuyển trường, phần mềm phổ cập giáo dục, quản lý hồ sơ nhân sự cho CB, GV, NV, HS. Công thông tin điện tử, ...

+ Chỉ đạo và tổ chức cài đặt app trên điện thoại của CB, GV, NV theo quy định của các cấp.

+ Thực hiện các dịch vụ công về tài chính, thuế, không sử dụng tiền mặt.

+ Thông báo trao đổi với phụ huynh về công tác giáo dục trên tin nhắn điện tử.

+ Lập trang Zalo, facebook của nhà trường để chuyển các văn bản chỉ đạo của các cấp một cách kịp thời tới CB, GV, NV, HS, PH trong trường và trao đổi chuyên môn trong nhóm trường, liên trường.

4.2. Trong dạy và học và các hoạt động trong nhà trường:

- Việc ứng dụng CNTT, CDS trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và luôn được BGH quan tâm, động viên cán bộ giáo viên ứng dụng CNTT, CDS trong dạy học.

- Kết quả:

+ 100% giáo viên biết sử dụng phần mềm Powerpoint trong trình chiếu giảng dạy. Công cụ được giáo viên sử dụng: máy chiếu, máy tính, webcam, máy chiếu vật thể,... Sử dụng phần mềm Zoom, meeting, microsoftteam, Zalo trong dạy học kết nối và họp. Phần mềm smas, csdl, OLM, phần mềm kế toán, phổ cập,... trong quản lý.

+100% CBQL, GV biết xây dựng bài giảng, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet, mạng xã hội,..

+ Các hoạt động, tin tức của nhà trường thường xuyên được đăng lên trang Website.

4.3. Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022:

a) Tổ chức thực hiện:

- Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường các văn bản chỉ đạo của các cấp về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số thông qua các cuộc họp Hội đồng sư phạm, qua công thông tin điện tử và qua nhóm zalo của trường.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch số 125/KH-THHHOA ngày 24/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ thông tin và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025.

- Xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 - 2025.

- Triển khai nội dung Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT; chuyển đổi số năm học 2024- 2025 trong hội đồng sư phạm. Tuyên truyền về tầm quan trọng ứng dụng CNTT trong quản lý.

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chuyển đổi số nhà trường năm học 2024-2025, tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Quyết định số 31/QĐ-THHHOA ngày 06/5/2025 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Hòa, ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường.

b) Kết quả đánh giá:

- Nhóm tiêu chí I: Chuyển đổi số trong dạy, học: đạt 96/100 điểm; đáp ứng mức độ 3.

- Nhóm tiêu chí II: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: đạt 96/100 điểm; đáp ứng mức độ 3.

c) Khó khăn, hạn chế:

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ở một vài giáo viên cao tuổi chưa kịp thời đáp ứng yêu cầu.

d) Giải pháp đề xuất:

Nhà trường và các tổ chuyên môn tiếp tục tăng cường tập huấn và cử giáo viên đủ năng lực hỗ trợ cho các giáo viên cao tuổi kịp thời đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong nhà trường.

5. Kết quả thực hiện trạng thông tin điện tử (website)

Đánh giá về hiệu quả, quá trình sử dụng, khai thác thiết kế: Đã kết nối với website với mạng xã hội như facebook, youtube, zalo.

Nhà trường thường xuyên đăng lên trang Website các nội dung:

- Các văn bản chỉ đạo;
- Các hoạt động chuyên môn;
- Hoạt động đoàn thể;
- Hoạt động ngoài giờ lên lớp;

- Các nội dung công khai theo quy định;
- Các bài tuyên truyền hàng tháng.

Số bài viết đăng lên cổng thông tin và gửi lên Phòng GDĐT, từ thời điểm 06/9/2024 đến 06/5/2025: 39 bài trong đó có 02 bài được đăng trên website của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh đã biết đến website của nhà trường và đã truy cập nắm bắt thông tin.

6. Tình hình sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục

Tình hình cài đặt, sử dụng các phần mềm:

Nhà trường đã cài đặt và sử dụng các phần mềm: Phần mềm kế toán, Phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, Phần mềm CSDL toàn ngành; phần mềm dạy học trực tuyến OLM, phần mềm QLCSDL viên chức; Phần mềm quản lý nhà trường: Smas, phần mềm quản lý thư viện, Nhà trường đã triển khai cấp tài khoản cho từng đ/c CBQL, GV vào phần mềm để cập nhật thông tin cá nhân, cập nhật thông tin học sinh, đánh giá chất lượng... Các phần mềm sử dụng tốt hỗ trợ cho công tác quản lý, quản trị nhà trường.

7. Ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý giáo dục

Nhà trường đã triển khai nền tảng quản trị nhà trường cho 100% cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên. 20/20 lớp giáo viên chủ nhiệm đã triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số như zalo, facebook và website.

Thực hiện quản lý văn bản và điều hành đảm bảo việc thông tin thường xuyên giữa Ban giám hiệu với đội ngũ nhà trường bằng văn bản điện tử.

Trong năm nhà trường đã ứng dụng CNTT để tổ chức họp trực tuyến: hội đồng, họp liên tịch, tập huấn, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường, Dạy học kết nối cụm trường, liên trường.

8. Đánh giá chung:

* Ưu điểm:

Nhà trường ứng dụng tốt công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và dạy học.

100% CBQL, giáo viên, nhân viên ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, tổ chức dạy học kết nối trong trường, cụm trường và liên trường, sẵn sàng dạy học trực tuyến khi cần thiết.

CB, GV, NV đã tích cực viết tin bài, video giới thiệu về các hoạt động của nhà trường được đăng lên trang Website, chia sẻ trên các trang zalo, facebook nhằm tạo niềm tin cho phụ huynh và đã thu hút được sự theo dõi của phụ huynh học sinh.

Các phần mềm quản lý được nhà trường ứng dụng tốt và hiệu quả.

Kết quả quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GDĐT qua Internet: 33/33 CBQL, GV, NV tham gia tập huấn đầy đủ và đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng năm học 2024-2025.

100% các khoản thu, chi trong nhà trường đã được thực hiện CDS và không dùng tiền mặt.

* Tồn tại:

- Thiết kế bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số,... số lượng chưa nhiều.
- Nguồn kinh phí dành cho CNTT, CDS còn hạn hẹp.

9. Phương hướng thực hiện năm học 2025-2026.

Tổ CNTT, CDS, Ban quản trị Website của trường đẩy mạnh CNTT, CDS tuyên truyền thông qua các hội nghị, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động tại đơn vị.

Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thực hiện ứng dụng CNTT, CDS trong công tác quản lý và giảng dạy, sử dụng các phần mềm trong quản lý nhà trường.

Giáo viên sử dụng thành thạo ứng dụng CNTT, CDS trong đổi mới PPDH, khai thác các thiết bị CNTT, phần mềm, dạy học kết nối, phần mềm... để soạn bài.

Nhân rộng các cá nhân có kỹ năng tốt bồi dưỡng, hướng dẫn cho đồng nghiệp trong việc sử dụng CNTT, CDS.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để b/c);
- Các đoàn thể, tổ CM, VP (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Yên